

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ C P
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 154/2020/HS-ST
Ngày: 24 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C P, TỈNH QUẢNG NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà T T T .

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: N N Q - Cán bộ nghỉ hưu.

2. Bà: B T H - Cán bộ nghỉ hưu.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà V T L - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm
Phả.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên
tòa:* Ông T H H - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24/9/2020 tại Hội tr- ờng xét xử Tòa án nhân dân thành phố C P
, tỉnh Quảng Ninh, đ- a ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số
141/2020/TLST-HS ngày 26/8/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số
135/2020/QĐXX-HS ngày 08/9/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **N T G** - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 15/4/1996, tại thành phố C P , tỉnh Quảng Ninh.

Nơi cư trú: Tổ 37, khu 4, phường C Ô , thành phố C P , tỉnh Quảng Ninh.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông N Q L , sinh năm 1962 (đã chết); Con bà Đ X H , sinh năm 1963.

Vợ, con: Không.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 9 tháng
tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài
sản”; Năm 2014 bị Tòa án nhân dân thành phố C P xử phạt 09 tháng tù về tội
“Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của cả hai bản án là 18 tháng tù giam.

Bị bắt quả tang ngày 29/5/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công
an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

Người làm chứng: T T H . Vắng mặt.

Người chứng kiến: N V T . Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ
án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 55 phút ngày 29/5/2020, tại tổ 3, khu C S, phường C S , thành
phố C P , Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp với Công an phường

C S , thành phố C P , kiểm tra ô tô biển số 14A- 149.84 do anh T T H , sinh năm 1979, trú tại tổ 5, khu N S , phường C S , điều khiển. Thấy Công an kiểm tra, N T G đã tự giác lấy từ túi quần bên phải phía trước ra 02 đoạn ống nhựa màu xanh được hàn kín có kích thước 2,5cm, bên trong hai đoạn ống chứa chất tinh thể màu trắng và 01 nắp chai nhựa đục hai lỗ; 01 ống thủy tinh; 01 ống hút nhựa; Thu tại túi quần phía trước bên trái 01 điện thoại di động Iphone màu hồng, lắp sim số 0359.083.083; Thu tại túi quần phía sau bên phải số tiền 30.000đồng.

Bản Kết luận giám định số 587/KLGD ngày 03/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Mẫu vật ký hiệu M1, M2 là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,362gam, trong đó: M1 có khối lượng 0,159gam; M2 có khối lượng 0,203gam.

Quá trình điều tra N T G khai: Khoảng 22 giờ ngày 29/5/2020, bạn xã hội tên là C (nhà ở phường C Ô , thành phố C P , nhưng không biết địa chỉ cụ thể) dùng số điện thoại 0327.558.609 gọi vào số máy 0359.083.083 của G , bảo G đến Hồ Baza đón C . G đi taxi đến, thì C rủ lên khu vực phường C S để mua ma túy đá về sử dụng. Khi đến bến xe C S , G cùng C và một người bạn của C (G không quen biết) vào quán uống nước. Một lúc sau, C đưa cho G 500.000đồng, bảo mua ma túy về sử dụng. G nhận tiền rồi điện thoại cho một người tên S (S M) hỏi mua ma túy đá, S đồng ý và bảo G đến nhà S ở khu vực đường Độc Lập đối diện nhà hàng Quảng Hiền, phường C S , thành phố C P để giao dịch. G đi taxi đến nhà S , G đưa qua khe cửa sắt cho S 500.000đồng, S cầm tiền và đưa cho G 02 ống nhựa bên trong chứa ma túy đá. Sau đó, G đi taxi quay về quán nước để gặp C . Trên đường về đến gần quán nước thì Công an đến kiểm tra, G đã tự nguyện nộp toàn bộ vật chứng như đã nêu trên.

Người làm chứng anh T T H khai: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 29/5/2020 anh H đang đỗ xe chờ khách ở khu vực bến xe Cao Sơn, phường C S , thành phố C P thì có 01 thanh niên (sau này mới biết tên là N T G) đến nói anh H chở đến khu vực Công an phường C S cũ, khi xe đến nơi thì G nói anh H đợi G , được 01 lúc sau G quay lại bảo anh H chở về khu vực bến xe C S , khi xe đến quán nước ở bến xe thì Công an đến kiểm tra, thấy G lấy đồ vật ở túi quần bên phải ra nộp cho Công an.

Người chứng kiến ông N V T khai: Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 29/5/2020 tại khu vực bến xe C S , phường C S , ông T thấy Công an kiểm tra 01 xe Taxi, bắt giữ một người tên là N T G và thu giữ 02 đoạn ống nhựa bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và G khai là ma túy đá và 01 nắp chai nhựa gắn 01 lọ thủy tinh và 01 ống hút nhựa, 01điện thoại Iphone và 30.000đồng. Sau đó Công an mời ông Tiến về Trụ sở Công an phường C S để làm việc.

Bản cáo trạng số 137/CT-VKSCP ngày 25/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C P , đã truy tố N T G về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C P giữ nguyên quan điểm truy tố, căn cứ tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị xử phạt: N T G từ 18 tháng đến 24 tháng tù và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C P , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C P , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, N T G khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, người làm chứng, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và các chứng cứ khác thu thập đ- ọc có trong hồ sơ vụ án đã đ- ọc thẩm tra tại phiên toà, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 55 phút ngày 29/5/2020, tại tổ 3, khu C S, phường C S , thành phố C P , tỉnh Quảng Ninh, N T G có hành vi cất giấu trái phép 0,362 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị Công an bắt quả tang.

[3] Hành vi cất giấu trái phép 0,362 gam ma túy loại Methamphetamine của N T G đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, nh- Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố nên chấp nhận lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo.

Hành vi của N T G là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người trưởng thành, hiểu rõ tác hại của ma túy và hành vi tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo một thời gian để cải tạo giáo dục và đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: N T G không có tiền án, tiền sự, nhưng có nhân thân xấu, năm 2013 và năm 2014 bị Tòa án xử phạt tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi mãn hạn tù trở về địa phương, bị cáo chưa tu dưỡng rèn luyện bản thân, nghiện chất ma túy dẫn đến vi phạm pháp luật nên cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi và nhân thân của bị cáo mới đủ để cải tạo giáo dục bị cáo.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng của vụ án: 0,362gam ma túy loại Methamphetamine thu giữ của bị cáo, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh đã giám định hết một phần, hoàn lại đối tượng giám định M1: 0,11gam; M2: 0,14 gam trong phong bì

niêm phong số 587/KLGD ngày 03/6/2020, đây là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

01 nắp chai nhựa đục 2 lỗ, 01 ống thủy tinh, 01 ống hút nhựa bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng, do đó tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại Iphone kèm 01 sim của bị cáo, sử dụng liên lạc mua ma túy nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Số tiền 30.000đồng thu giữ của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, do vậy trả lại cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập nên không phạt tiền đối với bị cáo.

[7] G khai C đưa tiền cho G mua ma túy và G mua ma túy của S, do không rõ lai lịch địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra chưa xác định được nên không đủ cơ sở làm rõ, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: N T G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: N T G, phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: N T G 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 29/5/2020.

Về vật chứng: Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Các điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: Khối lượng ma túy, loại Methamphetamine hoàn lại trong niêm phong số 587/KLGD ngày 03/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh;

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 nắp chai nhựa đục 2 lỗ, 01 ống thủy tinh, 01 ống hút nhựa.

- Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại Iphone màu hồng gắn 01 sim.

- Trả lại cho N T G : 30.000đồng.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 182/BB-THA ngày 04/9/2020 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thành phố C P).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án: N T G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng.

Căn cứ khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Nguyễn Trường Giang có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 24/9/2020.

Nơi nhận:

- Bị cáo;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

- VKSND thành phố C P ;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. C P ;
- Cơ quan THAHS Công an TP. C P ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thành phố C P ;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

T T T

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- CCTHADS thành phố Cẩm Phả;
- Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an thành phố Cẩm Phả;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an thành phố Cẩm Phả;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu HS-VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Trương Thị Túc

